Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 70 /CĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

HỎA TỐC

CÔNG ĐIỆN

Về việc tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá trong những tháng cuối năm 2026, góp phần kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:

- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là từ biến động địa chính trị và đứt gãy các nguồn cung. Xung đột kéo dài tại Trung Đông tác động đến giá năng lượng, các chi phí đầu vào và hoạt động vận tải, logistic quốc tế, qua đó gây áp lực lên giá cả hàng hóa, dịch vụ trong nước. Mặc dù giá một số mặt hàng có thời điểm hạ nhiệt, nhưng do tác động tích lũy từ các đợt tăng giá trước đó và diễn biến tăng trở lại của giá xăng dầu tiếp tục ảnh hưởng đến mặt bằng giá cả trong nước 09 tháng năm 2026.

Theo số liệu thống kê 9 tháng năm 2026, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả nước tăng 4,52% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, có 14 tỉnh, thành phố có CPI bình quân 9 tháng tăng cao hơn mức tăng bình quân chung của cả nước. Diễn biến này cho thấy áp lực tăng giá tại một số địa phương còn lớn, đòi hỏi phải có giải pháp quản lý, điều hành giá chủ động, kịp thời, sát với tình hình thực tế, phù hợp với đặc điểm thị trường và cơ cấu tiêu dùng của từng địa phương.

Trong những tháng cuối năm 2026, nhu cầu tiêu dùng, mua sắm phục vụ các dịp lễ, Tết và hoạt động sản xuất, kinh doanh dự kiến tăng theo quy luật; trong khi những yếu tố bất lợi từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới, giá năng lượng, chi phí vận tải và nguy cơ gián đoạn nguồn cung vẫn có thể tiếp tục gây sức ép lên mặt bằng giá. Vì vậy, để chủ động ứng phó với những thách thức trong công tác quản lý, điều hành giá trong các tháng cuối năm 2026 góp phần kiểm soát CPI bình quân năm 2026 theo mục tiêu khoảng 4,5%, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm đời sống Nhân dân và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về quản lý, điều hành giá, bình ổn thị trường trong đó có Công điện số 28/CĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá; tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Chủ động theo dõi, phân tích, dự báo diễn biến giá cả thị trường và xây dựng phương án điều hành phù hợp với tình hình thực tế

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên theo dõi sát diễn biến kinh tế thế giới và trong nước, tình hình cung cầu, giá cả thị trường; kịp thời phân tích, đánh giá tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến mặt bằng giá, nhất là giá xăng dầu, năng lượng, lương thực, thực phẩm, nguyên nhiên vật liệu, vật liệu xây dựng và các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu có tác động lớn đến đời sống nhân dân và chi phí sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Kịp thời nhận diện các yếu tố gây áp lực tăng giá để chủ động có phương án ứng phó, không để bị động, bất ngờ trong công tác quản lý, điều hành giá.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan theo dõi sát diễn biến CPI và các yếu tố tác động đến mặt bằng giá; tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình; kịp thời tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo điều hành giá các giải pháp quản lý, điều hành giá phù hợp.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt phối hợp với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác; điều hành lãi suất, tín dụng hợp lý; theo dõi sát tỷ giá, thị trường ngoại hối, bảo đảm nhu cầu ngoại tệ hợp pháp, hạn chế tác động của lạm phát nhập khẩu; kiểm tra, xử lý các hành vi găm giữ, thao túng thị trường ngoại tệ theo quy định.

2. Bảo đảm cân đối cung cầu và ổn định giá hàng hóa, dịch vụ thiết yếu

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng năng lượng, xăng dầu, điện và hàng hóa thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động phương án bảo đảm nguồn cung, điều tiết lưu thông, phân phối hàng hóa giữa các vùng, địa phương; triển khai các giải pháp bình ổn thị trường theo thẩm quyền, không để xảy ra thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung hoặc tăng giá bất hợp lý. Tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh, phân phối hàng hóa, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá, cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi tình hình sản xuất, nguồn cung và giá cả các mặt hàng nông, lâm, thủy sản, lương thực, thực phẩm; chủ động phương án bảo đảm nguồn cung, thúc đẩy sản xuất, thu hoạch, lưu thông và phân phối hàng hóa, nhất là các mặt hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng dịp cuối năm và Tết Nguyên đán. Kịp thời đề xuất giải pháp khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn cung cục bộ do thiên tai, dịch bệnh hoặc các yếu tố bất lợi khác.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương theo dõi sát tình hình sản xuất, nguồn cung, nhu cầu và biến động giá vật liệu xây dựng; nâng cao chất lượng, tính kịp thời của công tác công bố giá vật liệu xây

dựng theo quy định. Chủ động đánh giá nguyên nhân biến động giá, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn về nguồn cung, vận chuyển và lưu thông vật liệu xây dựng; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm, góp phần bảo đảm tiến độ công trình, dự án và kiểm soát chi phí đầu tư xây dựng.

d) Bộ Y tế theo dõi sát diễn biến giá thuốc, vật tư y tế, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm nguồn cung, tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định về giá, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế hoặc lợi dụng tình hình thị trường để tăng giá bất hợp lý.

đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi tình hình cung cầu, giá sách giáo khoa và các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động phương án bảo đảm nguồn cung, kiểm soát các yếu tố tác động đến giá, góp phần hạn chế áp lực tăng giá đối với người dân.

e) Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phương án bảo đảm nguồn cung hàng hóa, dịch vụ thiết yếu; triển khai hiệu quả các chương trình bình ổn thị trường, kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại và các giải pháp hỗ trợ lưu thông hàng hóa. Đặc biệt chú trọng bảo đảm nguồn cung trong mùa mưa bão, thiên tai, các tình huống khẩn cấp và thời điểm nhu cầu tiêu dùng tăng cao cuối năm; không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa cục bộ kéo dài, đầu cơ, găm hàng hoặc tăng giá bất hợp lý.

3. Điều hành thận trọng giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương rà soát các phương án điều chỉnh giá thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý; đánh giá đầy đủ sự cần thiết, mức độ và thời điểm điều chỉnh, tác động đến CPI, mặt bằng giá, đời sống người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh và mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh tăng giá, phải cân nhắc kỹ lưỡng thời điểm, mức độ điều chỉnh trên cơ sở đánh giá đầy đủ các yếu tố chi phí, khả năng chi trả của người dân, tình hình kinh tế - xã hội và yêu cầu kiểm soát lạm phát; thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Hạn chế việc điều chỉnh giá vào cùng một thời điểm hoặc tập trung trong những tháng cuối năm khi có thể chủ động bố trí thời điểm phù hợp hơn, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu thực hiện cơ chế giá thị trường và mục tiêu ổn định mặt bằng giá.

4. Tăng cường trách nhiệm quản lý, điều hành giá tại địa phương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan chức năng triển khai các biện pháp quản lý, điều hành giá phù hợp với đặc điểm thị trường, cơ cấu tiêu dùng và điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn; tập trung vào các nhiệm vụ sau:

a) Đối với 14 địa phương[1] có CPI bình quân 9 tháng năm 2026 tăng cao hơn mức tăng CPI bình quân chung của cả nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan thống kê và các cơ quan chức năng khẩn trương rà soát, đánh giá cụ thể diễn biến CPI trên địa bàn; phân tích chuyên sâu nguyên nhân tăng giá theo từng nhóm hàng hóa, dịch vụ, làm rõ các yếu tố tác động từ nguồn cung, nhu cầu tiêu dùng, chi phí đầu vào, lưu thông, phân phối, việc điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và các yếu tố đặc thù của địa phương.

Trên cơ sở kết quả phân tích, xác định rõ các nhóm hàng hóa, dịch vụ đóng góp chủ yếu vào mức tăng CPI; xây dựng và triển khai ngay phương án, giải pháp quản lý, điều hành giá phù hợp với thẩm quyền, tập trung vào các nhóm hàng có mức tăng cao, có tác động lớn đến CPI và đời sống người dân. Phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc và thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện để kiểm soát CPI của địa phương không tăng trong những tháng còn lại của năm 2026, đóng góp vào mục tiêu kiểm soát lạm phát chung của cả nước.

b) Đối với các địa phương có CPI bình quân 9 tháng năm 2026 tăng thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung của cả nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố không được chủ quan, cần tiếp tục theo dõi sát diễn biến giá cả, cung cầu hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn, chủ động xây dựng phương án điều hành giá trong những tháng cuối năm, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu và các nhóm hàng có nguy cơ tăng giá theo mùa vụ. Kịp thời triển khai các biện pháp phù hợp để hạn chế áp lực tăng giá, duy trì ổn định mặt bằng giá, đóng góp vào mục tiêu kiểm soát CPI chung của cả nước.

c) Rà soát, đánh giá tình hình sản xuất, dự trữ, lưu thông, phân phối và nhu cầu tiêu dùng trên địa bàn; chủ động xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng trong những tháng cuối năm và dịp Tết Nguyên đán năm 2027. Đặc biệt chú trọng các mặt hàng xăng dầu, lương thực, thực phẩm, thịt gia súc, gia cầm, rau củ quả, vật liệu xây dựng, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc, vật tư y tế và các hàng hóa thiết yếu khác.

d) Chủ động triển khai các chương trình bình ổn thị trường phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương; khuyến khích doanh nghiệp tham gia dự trữ, cung ứng hàng hóa thiết yếu, thực hiện các chương trình khuyến mại, giảm giá phù hợp, góp phần ổn định thị trường và hỗ trợ người tiêu dùng. Tăng cường phối hợp giữa các địa phương trong kết nối cung cầu, điều tiết nguồn hàng, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt, nhất là tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai, mưa bão và các thời điểm nhu cầu tiêu dùng tăng cao; không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, đứt gãy nguồn cung, đầu cơ, găm hàng gây tăng giá bất hợp lý.

---

[1] Sơn La, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Gia Lai, Huế, Tây Ninh, Khánh Hòa, Cà Mau, Đà Nẵng, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Đắk Lắk.

đ) Tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động lưu thông, phân phối hàng hóa; rà soát các khâu trung gian, chi phí vận chuyển, lưu kho, bảo quản và phân phối. Khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, đa dạng hóa nguồn cung và phương thức phân phối, góp phần giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ và hạn chế áp lực tăng giá trên thị trường. Kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý khó khăn, vướng mắc trong lưu thông, vận chuyển hàng hóa, không để các yếu tố khách quan trở thành nguyên nhân gây thiếu hụt nguồn cung và tăng giá bất hợp lý.

e) Theo dõi sát tình hình sản xuất, nguồn cung, nhu cầu và biến động giá vật liệu xây dựng tại địa phương; kịp thời công bố giá vật liệu xây dựng theo quy định. Triển khai các giải pháp quyết liệt để ổn định mặt bằng giá các mặt hàng vật liệu xây dựng chủ yếu (như cát, đá, sỏi, đất san lấp…); chú trọng công tác quy hoạch, thay đổi phương án khai thác, quản lý chặt chẽ các mỏ khoáng sản, vật liệu xây dựng, không để tăng giá bất hợp lý và thiếu hụt nguồn cung nhằm đảm bảo phục vụ các dự án trọng điểm quốc gia, các dự án quan trọng tại địa phương và nhu cầu thị trường.

5. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tăng cường kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật về kê khai giá, niêm yết giá, công khai thông tin về giá và bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo giá niêm yết: tập trung vào các mặt hàng thiết yếu và các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh biến động giá bất thường như các lĩnh vực vận tải, lưu trú, du lịch, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, thuốc và vật tư y tế. Chủ động kiểm tra yếu tố hình thành giá theo quy định và thẩm quyền khi cần thiết; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, lợi dụng biến động thị trường để tăng giá bất hợp lý, đầu cơ, găm hàng, thao túng giá hoặc gây gián đoạn nguồn cung.

b) Theo dõi, rà soát diễn biến giá bán đối với các hàng hóa, dịch vụ có chi phí đầu vào giảm, khuyến khích doanh nghiệp chủ động tiết giảm chi phí, điều chỉnh giá bán phù hợp với biến động giảm của các yếu tố hình thành giá; kịp thời kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, ổn định tâm lý thị trường

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí, truyền thông cung cấp kịp thời, chính xác, khách quan, minh bạch thông tin về cung cầu, giá cả hàng hóa thiết yếu và các biện pháp quản lý, điều hành giá giúp người dân, doanh nghiệp chủ động trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng, góp phần ổn định tâm lý thị trường, kiểm soát kỳ vọng lạm phát. Xử lý theo pháp luật các trường hợp tung tin thất thiệt gây hoang mang, bất ổn thị trường.

7. Tổ chức thực hiện

a) Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Công điện này; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm các giải pháp quản lý, điều hành giá được triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế. Chủ động xử lý vấn đề thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo giá thị trường và công tác quản lý, điều hành giá; định kỳ hằng tháng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, gửi Bộ Tài chính để theo dõi, tổng hợp. Kịp thời báo cáo khi phát sinh biến động bất thường, nguy cơ thiếu hụt nguồn cung hoặc áp lực tăng giá lớn; đề xuất giải pháp xử lý phù hợp.

c) Bộ Tài chính, với vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo điều hành giá, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo của các Bộ, cơ quan và địa phương; phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương đánh giá diễn biến giá hàng hóa, dịch vụ và tác động đến CPI để tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá các biện pháp quản lý, điều hành giá phù hợp.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Công điện này và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá về công tác quản lý, điều hành giá từ đầu năm 2026; chủ động theo dõi sát diễn biến thị trường, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, kịp thời ứng phó với các yếu tố gây áp lực tăng giá, tuyệt đối không chủ quan, lơ là trong công tác quản lý, điều hành giá. Phấn đấu kiểm soát CPI tại từng địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu CPI bình quân năm 2026 tăng khoảng 4,5%, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống nhân dân và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh./

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục: NN, CN, KGVX, QHQT, TH, CTTCP;
- Lưu: VT, KTTH (2b). DL 12

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Nguyễn Văn Thắng